

CÔNG TY CỔ PHẦN
TRƯỜNG SƠN 532

Số: 192/CV-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 05 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐẠI HỘI

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước;

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Trường Sơn 532

- Mã chứng khoán/Mã thành viên: TS3

- Địa chỉ: Đường Phạm Như Xương nối dài, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

- Điện thoại liên hệ: 02363731100

Fax: 02363731100

- E-mail: congtyxd532bqp@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 18/5/2025 Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 công bố thông tin nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 gồm: Nghị quyết Đại hội, Biên bản đại hội, Biên Bản kiểm phiếu đại hội, các báo cáo và tờ trình đại hội đã thông qua.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/5/2025 tại đường dẫn <https://truongson532.com.vn/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công bố trên Website
- Lưu TK.HĐQT, Y3b

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



Vũ Đức Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN
TRƯỜNG SƠN 532
Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 18 tháng 5 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Trường Sơn 532;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 ngày 18/05/2025

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Trường Sơn 532 thống nhất thông qua nội dung các báo cáo:

- Báo cáo số 161/BC-HĐQT ngày 25/04/2025 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

- Báo cáo số 162/BC-BKS ngày 25/4/2025 của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024:

| TT | Các chỉ tiêu chủ yếu | Đơn vị tính | Năm 2024 | Tỉ lệ HT so với KH năm (%) |
|----|---------------------------|-------------|-------------|----------------------------|
| 1 | Vốn điều lệ | 1.000 đồng | 38.518.800 | |
| 2 | Giá trị sản xuất | 1.000 đồng | 145.319.960 | 58,1% |
| 3 | Giá trị nghiệm thu (ĐVHT) | 1.000 đồng | 192.895.641 | 64,3 % |
| 4 | Giá trị doanh thu (ĐVHT) | 1.000 đồng | 177.636.959 | 64 % |
| 5 | Giá trị thanh toán | 1.000 đồng | 198.201.055 | 67,1% |

| TT | Các chỉ tiêu chủ yếu | Đơn vị tính | Năm 2024 | Tỉ lệ HT so với KH năm (%) |
|----|-----------------------------------|-------------|------------|----------------------------|
| 6 | Các khoản thu nộp (NSNN, BH, TCT) | 1.000 đồng | 13.237.494 | 85,2% |
| 7 | Lợi nhuận trước thuế | 1.000 đồng | 514.766 | 11,4% |
| 8 | Lợi nhuận sau thuế | 1.000 đồng | 324.152 | 9% |
| 9 | Tổng số lao động bình quân | người | 78 | |
| 10 | Thu nhập bình quân | đ/ng/th | 11.550.462 | 86% |
| 11 | Giá trị việc làm | 1.000 đồng | 60.003.589 | 24,0% |
| 12 | Đầu tư xây dựng cơ bản+ thiết bị | 1.000 đồng | 0 | |
| - | <i>Trong đó: Xây lắp</i> | 1.000 đồng | 0 | |
| - | <i>Thiết bị</i> | 1.000 đồng | 0 | |

Điều 3. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

| TT | Các chỉ tiêu chủ yếu | Đơn vị tính | Năm 2025 |
|----|--|-------------|------------|
| 1 | Giá trị sản xuất | Tỷ đồng | 250 |
| 2 | Giá trị nghiệm thu (ĐVHT) | Tỷ đồng | 250 |
| 3 | Giá trị doanh thu | Tỷ đồng | 231 |
| 4 | Giá trị thanh toán | Tỷ đồng | 250 |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 4,6 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 3,68 |
| 7 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ | (%) | 9,5% |
| 8 | Tỷ lệ cổ tức | (%) | 10% |
| 9 | Thu nhập bình quân | đ/ng/th | 16.000.000 |
| 10 | Giá trị việc làm | Triệu đồng | 200,000 |
| 11 | Đầu tư xây dựng cơ bản+ thiết bị | Tỷ đồng | 12,5 |
| - | <i>Trong đó: Xây dựng cơ bản</i> | Tỷ đồng | 1 |
| - | <i>Xe máy, thiết bị</i> | Tỷ đồng | 11,5 |

Điều 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận cổ tức năm 2024 và dự kiến lợi nhuận cổ tức năm 2025:

1. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024:

- Lợi nhuận trước thuế năm 2024 : 514.765.555 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2024 : 324.152.119 đồng.

Trong đó

- + Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi : 48.622.818 đồng.
- + Trích quỹ đầu tư phát triển : 48.622.818 đồng.
- + Lợi nhuận sau khi trích quỹ : 226.906.483 đồng.

Như vậy, năm 2024 lợi nhuận không đảm bảo để chia cổ tức cho các cổ đông. Đối với lợi nhuận sau thuế sau khi trích quỹ còn lại số tiền: 226.906.483 đồng; do hiện tại Công ty đang cần vốn để tập trung thi công các công trình trọng điểm theo tiến độ nên HĐQT đề xuất chưa chi trả, sau khi tiếp tục trích lập các quỹ theo qui định được Đại hội Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ gộp vào để chi trả cùng với cổ tức trong năm tiếp theo.

2. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2025:

- a. Dự kiến lợi nhuận trước thuế : 4.600.000.000 đồng.
- b. Dự kiến lợi nhuận sau thuế TNDN : 3.680.000.000 đồng.
- c. Dự kiến chia cổ tức năm 2025: Tỷ lệ cổ tức dự kiến 10 % trên vốn điều lệ.

(Trong đó : 8% là của năm 2025 ; 2% là của năm trước giữ lại chưa phân phối)

Điều 5. Thông qua Tờ trình v/v quyết toán lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS, người phụ trách quản trị và thư ký HĐQT năm 2024 và đề xuất mức lương, thù lao năm 2025:

1. Quyết toán lương, thù lao năm 2024:

- a. Tiền lương của thành viên chuyên trách HĐQT, BKS: 436.529.827 đồng.
- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người): 256.396.887 đồng.
- Trường ban kiểm soát (chuyên trách, 1 người): 180.132.940 đồng.

b. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT: 0 đồng.

2. Đề xuất mức lương, thù lao năm 2025:

| TT | Nội dung | Lương | Thù lao | Tổng cộng |
|----|---------------------------------------|-------------|------------|-------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người) | 300.000.000 | 36.000.000 | 336.000.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm, 2 người) | | 72.000.000 | 72.000.000 |

| TT | Nội dung | Lương | Thù lao | Tổng cộng |
|----|--|--------------------|--------------------|--------------------|
| 3 | Trưởng BKS (chuyên trách, 1 người) | 216.000.000 | 24.000.000 | 240.000.000 |
| 4 | Thành viên BKS (kiêm nhiệm, 2 người) | | 24.000.000 | 24.000.000 |
| 5 | Thư ký Công ty kiêm Người phụ trách quản trị Công ty (kiêm nhiệm, 1 người) | | 24.000.000 | 24.000.000 |
| | Tổng cộng | 516.000.000 | 180.000.000 | 696.000.000 |

Các khoản chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty theo quy định.

Điều 6. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 và nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tiến hành lựa chọn 01 trong số 4 Công ty kiểm toán trong danh sách và giao cho Giám đốc Công ty đàm phán, thương thảo, ký kết hợp đồng để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

Danh sách các đơn vị kiểm toán được Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP Hồ Chí Minh (AISC).
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc Tế.
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Bình An.
4. Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM.

Điều 7: Thông qua Tờ trình các hợp đồng, giao dịch của Công ty với bên có liên quan.

1. Báo cáo về giao dịch với bên có liên quan trong năm 2024.

| Đối tượng giao dịch | Mối quan hệ với Công ty | Nội dung giao dịch | Tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|----------------------------------|-------------------------|--------------------|------------------------|---------|
| Tổng công ty xây dựng Trường Sơn | Công ty mẹ | Bán hàng hóa | 125.393.443.743 VNĐ | |
| | | Mua hàng hóa | 19.480.797.866 VNĐ | |

| | | | | |
|--|--|--------------|--------------------|--|
| | | Bảo lãnh vay | 540.000.000 VNĐ | |
|--|--|--------------|--------------------|--|

2. Giao dịch dự kiến với bên có liên quan trong năm 2025 đến thời điểm ĐHĐCĐ của năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông năm 2025 cho phép HĐQT thông qua vấn đề về Hợp đồng kinh tế, giao dịch bảo lãnh giữa Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 với bên có liên quan trong năm 2025 đến thời điểm ĐHĐCĐ của năm 2026 như sau:

- Đối tượng giao dịch : Tổng công ty xây dựng Trường Sơn
- Mối quan hệ với công ty: Công ty mẹ
- Nội dung giao dịch: liên quan đến các vấn đề thi công xây dựng công trình, bảo lãnh vay ngân hàng, mua bán vật tư thi công.

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT được quyết định, thông qua các điều khoản cụ thể của các hợp đồng, giao dịch này trên cơ sở đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

Điều 8. Các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban giám đốc Công ty và toàn thể cổ đông của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Trường Sơn 532.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 biểu quyết, thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- HĐQT, BKS
- Tổng CTXD Trường Sơn (để báo cáo);
- UBCKNN; TTLKCKVN
- Lưu: Thư ký HĐQT, TC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**Trung tá
Trần Đức Tú**

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

Hôm nay, vào lúc 13h30' ngày 18/05/2025, tại Hội trường Công ty cổ phần Trường Sơn 532, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty CP Trường Sơn 532 đã tiến hành Đại hội thường niên năm 2025 theo Thông báo mời họp số 01 /TB-HĐQT ngày 04 / 04 /2025 của Hội đồng quản trị (HĐQT);

Thành phần được mời tham dự phiên họp ĐHĐCĐ bao gồm: Toàn thể các cổ đông và những người được cổ đông ủy quyền.

NỘI DUNG PHIÊN HỌP

I. ĐHĐCĐ đã tiến hành các thủ tục như sau:

1. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông, gồm có:

- | | |
|-----------------------|----------------------------------|
| - Đ/c Trần Văn Hiếu | - Trưởng phòng KTKT - Trưởng ban |
| - Đ/c Nguyễn Thị Dung | - Nhân viên P.KTKT - Thành viên |

2. Bầu Đoàn Chủ tịch, gồm có:

- | | | |
|-------------------------|-------------------|--------------|
| - Đ/c Trần Đức Tú | - Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa |
| - Đ/c Vũ Đức Dũng | - Thành viên HĐQT | - Thành viên |
| - Đ/c Nguyễn Thị Phương | - Trưởng BKS | - Thành viên |

3. Bầu Ban Thư ký:

- | | | |
|--------------------------|---------------|--------------|
| - Đ/c Nguyễn Bá Hoàn | - Thư ký HĐQT | - Trưởng Ban |
| - Đ/c Nguyễn Thị Hải Yến | - NV P.CTTC | - Thành viên |

4. Bầu Ban kiểm phiếu, gồm có:

- | | | |
|-----------------------------|--------------------|--------------|
| - Đ/c Trần Trung Hiếu | - Phó Phòng KTTC | - Trưởng ban |
| - Đ/c Nguyễn Thị Thanh Dung | - NV P.CTTC | - Thành viên |
| - Đ/c Phạm Thị Thương | - Nhân viên P.KTKT | - Thành viên |

5. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông qua kết quả kiểm tra tư cách cổ đông (có biên bản kèm theo)

- Tổng số cổ đông của Công ty tại thời điểm lập danh sách tổ chức ĐHCĐ là 228 cổ đông, tương ứng với 3.851.880 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Đến thời điểm 13h30' ngày 18/5/2025, tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là: 30 tờ phiếu, đại diện cho 3.047.205 cổ phần có quyền biểu quyết, tương đương với 79,11% VDL.



- Với tỷ lệ cổ đông tham dự trực tiếp và uỷ quyền đạt 79,11% V&L, theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Luật doanh nghiệp năm 2020. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đủ điều kiện để tiến hành họp.

6. Thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua 100%.

7. Đoàn chủ tịch Đại hội thông qua nội dung chương trình Đại hội và được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua 100%

8. Đoàn chủ tịch Đại hội thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua 100%.

9. Đoàn chủ tịch Đại hội thông qua Quy chế biểu quyết và được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua 100%.

II. ĐHĐCĐ đã nghe, thảo luận, biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Kết quả biểu quyết: 100%

- Số phiếu tán thành: 3.047.205 CP
- Số phiếu không tán thành: 0
- Số phiếu không có ý kiến: 0

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Kết quả biểu quyết: 100%

- Số phiếu tán thành: 3.047.205 CP
- Số phiếu không tán thành: 0
- Số phiếu không có ý kiến: 0

3. Thông qua Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả SXKD năm 2024 và Kế hoạch năm 2025.

Kết quả biểu quyết: 100%

- Số phiếu tán thành: 3.047.205 CP
- Số phiếu không tán thành: 0
- Số phiếu không có ý kiến: 0

4. Thông qua Báo cáo các chỉ tiêu tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

Kết quả biểu quyết: 100%

- Số phiếu tán thành: 3.047.205 CP
- Số phiếu không tán thành: 0
- Số phiếu không có ý kiến: 0

5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024 và Kế hoạch năm 2025.

Kết quả biểu quyết: 100%

- Số phiếu tán thành: 3.047.205 CP
- Số phiếu không tán thành: 0

24447-
GTY
HÂN
NG SỞ
32
TỔ ĐA

- Số phiếu không có ý kiến: 0

6. Thông qua Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2024 và Kế hoạch năm 2025.

Kết quả biểu quyết: 100%

- Số phiếu tán thành: 3.047.205 CP
- Số phiếu không tán thành: 0
- Số phiếu không có ý kiến: 0

7. Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Kết quả biểu quyết: 100%

- Số phiếu tán thành: 3.047.205 CP
- Số phiếu không tán thành: 0
- Số phiếu không có ý kiến: 0

8. Thông qua Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch giữ công ty với người có liên quan của công ty .

- Số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội là: 387.681 cổ phần

Kết quả biểu quyết: 100%

- Số phiếu tán thành: 387.681 CP
- Số phiếu không tán thành: 0
- Số phiếu không có ý kiến: 0

9. Thông qua Nghị quyết của Đại hội

Kết quả biểu quyết: 100%

- Số phiếu tán thành: 3.047.205 CP
- Số phiếu không tán thành: 0
- Số phiếu không có ý kiến: 0

III. Kết quả Đại hội

Đại hội biểu quyết thông qua tất cả các vấn đề nội dung chương trình họp của Đại hội. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ Phần Trường Sơn 532 đã được tổ chức theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

Đại hội ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo và triển khai nghị quyết đã được Đại hội thông qua.

ĐHĐCĐ đã nhất trí 100% thông qua Biên bản này sau khi nghe Ban thư ký đọc lại toàn văn.

Phiên họp ĐHĐCĐ đã kết thúc vào lúc 17h00' cùng ngày. Biên bản này được lập thành 04 bản chính, nộp cho các cơ quan chức năng và lưu hồ sơ họp ĐHĐCĐ./.

THƯ KÝ

Nguyễn Bá Hoàn

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2024
CHỦ TỌA**



Trần Đức Tú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

**BIÊN BẢN KIỂM TRA PHIẾU BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Trường Sơn 532;

Căn cứ Quy chế biểu quyết - bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Căn cứ các Phiếu biểu quyết của cổ đông.

Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm có:

- | | |
|------------------------------|------------|
| 1. Đ/c Trần Trung Hiếu | Trưởng ban |
| 2. Đ/c Nguyễn Thị Thanh Dung | Thành viên |
| 3. Đ/c Phạm Thị Thương | Thành viên |

Ban kiểm phiếu đã tiến hành giám sát quá trình biểu quyết. Kết quả cụ thể như sau:

1. Tổng số phiếu phát ra: 30 tờ phiếu, đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Số phiếu thu về: 30 tờ phiếu, đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

- Số tờ phiếu được biểu quyết là : 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết quả biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ : 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu đại diện cho 0 cổ phần bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

Như vậy nội dung 1 được thông qua.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

- Số tờ phiếu được biểu quyết là : 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết quả biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ : 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.



+ Số phiếu tán thành: 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu đại diện cho 0 cổ phần bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

Như vậy nội dung 2 được thông qua.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả SXKD năm 2024 và KH năm 2025.

- Số tờ phiếu được biểu quyết là : 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết quả biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ : 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu đại diện cho 0 cổ phần bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

Như vậy nội dung 3 được thông qua.

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo các chỉ tiêu tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

- Số tờ phiếu được biểu quyết là : 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết quả biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ : 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu đại diện cho 0 cổ phần bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

Như vậy nội dung 4 được thông qua.

Nội dung 5: Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2024 và Kế hoạch 2025.

- Số tờ phiếu được biểu quyết là : 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết quả biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ : 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu đại diện cho 0 cổ phần bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

Như vậy nội dung 5 được thông qua.

Nội dung 6: Thông qua Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2024 và KH năm 2025.

10162
CÔNG
CỔ PH
HƯỞN
53
H PHC

- Số tờ phiếu được biểu quyết là : 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết quả biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ : 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu đại diện cho 0 cổ phần bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

Như vậy nội dung 6 được thông qua.

Nội dung 7: Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2025.

- Số tờ phiếu được biểu quyết là : 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết quả biểu quyết

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ : 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: 30 tờ phiếu đại diện cho 3.047.205 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu đại diện cho 0 cổ phần bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

Như vậy nội dung 7 được thông qua.

Nội dung 8: Thông qua Tờ trình các hợp đồng, giao dịch của Công ty với bên có liên quan.

- Số tờ phiếu được biểu quyết là : 26 tờ phiếu đại diện cho 387.681 cổ phần bằng 12,72 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu không được biểu quyết là : 4 tờ phiếu đại diện cho 2.659.524 cổ phần bằng 87,28 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Kết quả biểu quyết (Sau khi tách phiếu biểu quyết của đại biểu có lợi ích liên quan – Danh sách đính kèm)

- Tổng số tờ phiếu hợp lệ : 26 tờ phiếu đại diện cho 387.681 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu tán thành: 26 tờ phiếu đại diện cho 387.681 cổ phần bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

+ Số phiếu không tán thành: 0 tờ phiếu đại diện cho 0 cổ phần bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và có quyền biểu quyết.

Như vậy nội dung 8 được thông qua.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu; các nội dung sau đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

- Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và Kế hoạch năm 2025.

- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch năm 2025.



- Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả SXKD năm 2024 và Kế hoạch năm 2025.

- Báo cáo các chỉ tiêu tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

- Tờ trình phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024 và Kế hoạch năm 2025.

- Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2024 và Kế hoạch năm 2025.

- Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

- Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch giữ công ty với người có liên quan của công ty.

Biên bản kiểm phiếu được lập xong vào hồi 16h30 ngày 18/5/2025 và đã được thông qua công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Trường Sơn 532.

**T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**



Trần Đức Tú

**T/M BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**

Trần Trung Hiếu



BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và kết quả thực hiện năm 2024; Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo Đại hội các nội dung sau:

A. THÔNG TIN CHÍNH VỀ DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Trường Sơn 532.
2. Địa chỉ trụ sở chính: đường Phạm Như Xương nối dài, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.
3. Giấy đăng ký kinh doanh số: 0401524441; đăng ký lần đầu: ngày 07/01/2013; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng. Đăng ký thay đổi lần thứ 6: ngày 05/9/2024.
4. Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng cơ bản, kinh doanh sản xuất vật liệu xây dựng.
5. Điện thoại: 0236.3841484
6. Vốn điều lệ: 38.518,8 triệu đồng.
Trong đó: Vốn Nhà nước (Tổng Công ty XD Trường Sơn): 26.392,24 triệu đồng (chiếm 68,52% vốn điều lệ); Cổ đông khác 12.126,56 triệu đồng (tương đương 31,48% Vốn điều lệ).
7. Vốn chủ sở hữu: 39.792 triệu đồng (Trong đó: quỹ đầu tư phát triển là: 418 triệu đồng).
8. Thông tin về người đại diện vốn của Tổng công ty tại Công ty 532; Số lượng 4 người, gồm:
 - (1) Ông Trần Đức Tú – Chủ tịch HĐQT, phụ trách chung; Cổ phần đại diện 659.806 cổ phần ~ 25% vốn đầu tư của Tổng công ty.
 - (2) Ông Vũ Đức Dũng – Thanh viên HĐQT, Giám đốc Công ty; Cổ phần đại diện 1.187.651 cổ phần ~ 45% vốn đầu tư của Tổng công ty.
 - (3) Ông Phan Thanh Khiết – Thanh viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty; Cổ phần đại diện 395.884 cổ phần ~ 15% vốn đầu tư của Tổng công ty.
 - (4) Ông Bùi Xuân Chiến – Kế toán trưởng; Cổ phần đại diện 395.883 cổ phần ~ 15% vốn đầu tư của Tổng công ty.

Cán bộ và người lao động trong Công ty được trả tiền lương và các chế độ khác đảm bảo đúng với năng lực, công việc được giao; tiền lương năm 2024 được cải thiện (tăng 9% so năm 2023). Công ty đảm bảo 100% người lao động có việc làm và đóng các loại bảo hiểm theo quy định.

2.3. Về công tác đầu tư và quản lý tài sản:

- Trong năm không thực hiện đầu tư.
- Công tác quản lý và thanh lý tài sản được thực hiện theo đúng quy trình, quy định trước và sau khi thanh lý tài sản đều có báo cáo theo quy định.

2.4. Về công tác công bố thông tin: Công ty thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định đối với Công ty đại chúng.

2.5. Công tác kiểm toán báo cáo tài chính:

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024, HĐQT Công ty đã lựa chọn: Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam là các đơn vị đủ năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính và đã được UBCK thông qua để thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Báo cáo kiểm toán năm 2024 được Công ty công bố theo quy định.

2.6. Về công tác quản lý tài chính:

Công tác quản lý tài chính của Công ty được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Luật kế toán, Điều lệ Công ty, quy chế quản lý tài chính, ... và Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty. Tích cực thu hồi công nợ từ các Chủ đầu tư và đối tác. Công tác quản lý tài sản và trích khấu hao TSCĐ, kiểm kê, đánh giá và phân loại tài sản được thực hiện theo quy định.

3. Tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2024 được chi trả như sau:

| ĐVT: Triệu đồng | | | |
|-----------------|---|----------------|---------|
| TT | Nội dung | Năm 2024 | Ghi chú |
| 1 | Tiền lương Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát | 436,529 | |
| 2 | Thù lao thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT | 0 | |
| | Tổng cộng | 436,529 | |

4. Đánh giá về hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc

4.1. Ưu điểm

*** Đối với Hội đồng quản trị.**

Thực hiện quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và các quy chế nội bộ khác; Định kỳ hoặc bất thường HĐQT Công ty tổ chức họp và họp HĐQT mở rộng với sự tham gia của cán bộ chủ

chốt bao gồm: Ban giám đốc, chỉ huy các phòng nghiệp vụ. Các cuộc họp của HĐQT triển khai, tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến công tác thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra. Các nghị quyết được HĐQT thống nhất tại cuộc họp là định hướng để Ban giám đốc, các cơ quan - đơn vị tổ chức thực hiện.

Trong năm 2024 HĐQT ban hành: 6 nghị quyết và 08 quyết định.

Trong năm đã kiện toàn được tổ chức, biên chế của Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả hiệu lực; giảm khâu trung gian; các thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc đều thực hiện kiêm nhiệm.

Hội đồng quản trị đã ban hành các quy chế mới công tác quản lý, điều hành, tiền lương, khoán, chi phí... để tạo hành lang pháp lý nội bộ cho các cơ quan, đơn vị thực hiện.

*** Đối với Ban giám đốc và nhân sự quản lý.**

- Trong năm 2024 hoạt động điều hành của Giám đốc tuân thủ theo đúng Điều lệ Công ty cổ phần: về kế hoạch và kết quả SXKD; các Hợp đồng xây dựng, hợp đồng kinh tế lớn; chủ trương đầu tư XMTB... đều báo cáo và thông qua HĐQT đồng ý mới thực hiện.

- Mặc dù vốn phục vụ cho sản xuất gặp rất nhiều khó khăn, Ban giám đốc đã có nhiều giải pháp quyết liệt, linh hoạt để duy trì, ổn định sản xuất; các cơ quan, đơn vị đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

4.2. Những tồn tại và hạn chế và nguyên nhân trong năm:

*** Tồn tại hạn chế.**

- Mặc dù đại hội nhiệm kỳ 2023-2028 đã đưa công tác tìm kiếm việc làm là nhiệm vụ trọng tâm vào chiến lược phát triển của Đơn vị; tuy nhiên trong năm 2024 là năm đầu nhiệm kỳ; Công tác tìm kiếm việc làm đạt rất thấp (trong năm chỉ ký được 01 công trình có giá trị 60 tỷ đồng); HĐQT vẫn chưa có giải pháp hữu hiệu thúc đẩy sản xuất để lấy lại được hình ảnh, thương hiệu của đơn vị tại địa bàn truyền thống (Đà Nẵng, Quảng nam);

- Kết quả sản xuất trong năm 2024 đạt thấp chưa tương xứng với quy mô và vị thế của Đơn vị; Chỉ tiêu giá trị sản xuất trên số lao động bình quân cho thấy năng suất lao động không cao, dẫn đến chi phí quản lý doanh nghiệp lớn, sản xuất kinh doanh kém hiệu quả.

- Vốn đảm bảo cho sản xuất và các hoạt động khác thiếu, chưa có giải pháp hiệu quả để nghiệm thu, thanh toán đối với một số công trình có giá trị dở dang và A nợ cao, kéo dài.

- Tư duy về tổ chức điều hành hoạt động sản xuất còn mang tính chất manh mún, nhỏ lẻ, chưa bắt kịp với các doanh nghiệp cùng ngành nên quy mô sản xuất, sức cạnh tranh thấp, hiệu quả sản xuất thấp.

- Một số công trình vướng công tác giải phóng mặt bằng, thi công kéo dài, trượt giá vật tư nhiên liệu, nhân công tăng cao phát sinh nhiều chi phí như: Đường vành đai phía Tây, gói Đ37G Trường Sơn Đông làm giảm hiệu quả kinh doanh.

- Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán chậm làm ảnh hưởng đến giá trị nghiệm thu, doanh thu sản xuất, công tác thu hồi công nợ kết quả chưa cao nên ảnh hưởng đến vòng quay của dòng tiền; Giá trị dở dang và hàng tồn kho lớn làm ảnh hưởng đến khả năng thanh toán các khoản nợ, phát sinh tăng chi phí lãi vay dẫn đến hiệu quả SXKD thấp.

- Chất lượng quản lý, sửa chữa xe máy thiết chưa cao, chi phí sửa chữa còn lớn. Tỷ lệ thu khấu hao cơ bản XMTB đạt thấp, chưa tận dụng, phát huy hết năng suất, hiệu quả trong sử dụng. Thủ tục thanh xử lý xe máy thiết bị thực hiện chậm.

- Công tác quyết toán, thanh toán tiền lương cho người lao động còn chưa kịp thời, chưa có cơ cấu trả cho cổ đông theo kế hoạch; lực lượng lao động một số vị trí thiếu và yếu (*lái thợ, NV kỹ thuật, thống kê, kỹ sư ...*). Công tác tuyển dụng, đào tạo lực lượng lái thợ còn hạn chế, chưa xây dựng được nguồn kế cận thay thế cho lực lượng quân nhân nghỉ chế độ, chuyển công tác, điều chuyển.

*** Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

- Nguyên nhân khách quan:

+ Các công trình lớn mà đơn vị thi công trong năm 2024 thì 6 tháng cuối mới có mặt bằng (*Cao tốc Hòa Liên Túy loan; Biên Hòa Vũng tàu...*); do vậy sản lượng đạt kết quả rất thấp.

+ Một số công trình do vướng mặt bằng kéo dài dẫn đến giá cả vật liệu, nhiên liệu chính biến động, tăng cao, trong khi đó hợp đồng lại không được điều chỉnh giá; hoặc điều chỉnh giá rất thấp không phù hợp với sự biến động (Vành đai phí tây, Đ37G đường Trường Sơn Đông) nên hiệu quả sản xuất không cao.

+ Ngân hàng tiếp tục thắt chặt hạn mức tín dụng và điều kiện cho vay, thắt chặt quản lý dòng tiền.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ HĐQT, Ban giám đốc chưa có giải pháp hữu hiệu trong việc tiếp cận tìm kiếm thị trường việc làm; Công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc thực hiện nhiệm vụ SXKD mặc dù đã quyết liệt, nhưng tư duy quản lý điều hành chưa thật sự đổi mới nên hiệu quả không cao;

+ Hệ thống quy chế quy định của đơn vị tương đối đầy đủ nhưng chưa linh hoạt, không điều chỉnh kịp thời để phù hợp với thực tế.

+ Công tác thu hồi các khoản công nợ chậm, dư nợ vay cao dẫn đến lãi vay phải trả lớn.

+ Xe máy thiết bị cũ rã, lạc hậu gây hỏng hóc nhiều dẫn đến phát sinh chi phí sửa chữa lớn, năng suất đạt thấp; lực lượng lao động lành nghề thiếu và yếu, đặc biệt là lái thợ.

+ Cán bộ, chỉ huy một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự quyết liệt, chưa chủ động, tư duy chưa bắt kịp với cơ chế thị trường, còn sợ trách nhiệm.

II. Kế hoạch định hướng của HĐQT năm 2025:

1. Những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động SXKD:

a. Khó khăn.

- Giá trị việc làm năm 2024 chuyển sang năm 2025 là 240 tỷ đồng. Tuy nhiên một số công trình chưa có mặt bằng và công tác giải phóng bàn giao mặt bằng rất chậm như: đường vào bãi rác Núi thành Quảng Nam, HTKT khu tái định cư Đông Hải.

- Một số công trình trọng điểm của Đơn vị yêu cầu tiến độ phải hoàn thành trong năm 2025 như: Dự án Cao tốc Hoà Liên – Tuý Loan, Biên Hoà – Vũng Tàu, Gói 34 Trà Vinh; nên áp lực rất lớn về vốn trong khi điều kiện về tài chính của Đơn vị vẫn còn khó khăn.

- Bên cạnh việc sáp nhập tỉnh, bỏ cấp huyện trong thời gian tới dẫn đến số lượng dự án, công trình bị tạm dừng chờ sáp nhập thì hiện nay thị trường XD CB cạnh tranh ngày càng gay gắt về giá và công nghệ - tiến độ thi công, nên công tác tìm việc làm mới sẽ rất khó khăn.

- Công tác tuyển dụng lao động ngày càng khó, thiếu hụt do đặc thù nghề nghiệp của XD CB; bên cạnh đó người lao động có nhiều lựa chọn về doanh nghiệp để ký hợp đồng.

b. Thuận lợi.

- Chính phủ đang có chủ trương đầu tư rất lớn về cơ sở hạ tầng đường bộ, đường sắt và để hoàn chỉnh hệ thống giao thông đường bộ đến năm 2030 nên rất nhiều dự án được mở, tạo cơ hội việc làm cho các doanh nghiệp XD CB.

- Ngân hàng nhà nước đã có quyết định hạ trần lãi suất, hướng dẫn giãn nợ cho các doanh nghiệp, đây là cơ hội cho đơn vị trong việc tiếp cận nguồn vốn vay với lãi suất phù hợp.

- Giá cả vật tư nhiên liệu đang có dấu hiệu bình ổn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong việc đẩy mạnh hoạt động sản xuất và hạch toán kinh doanh.

- Tổng Công ty (Công ty mẹ) vẫn luôn quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ cho Đơn vị; Bên cạnh đó thương hiệu và uy tín Trường Sơn đã được khẳng định từ Trung ương đến các địa phương tạo cơ hội cho các Công ty con nói chung và Công ty 532 nói riêng trong việc tìm kiếm việc làm.

- Công ty đã cơ bản kiện toàn ổn định tổ chức biên chế thông suốt từ HĐQT, Ban Giám đốc, Cơ quan và xí nghiệp đội sản xuất; bên cạnh đó Lãnh đạo chỉ huy Công ty thực sự đoàn kết đồng lòng nhìn về một hướng, người lao động đã có niềm tin với và gắn bó với đơn vị, đây là yếu tố rất quan trọng, tạo tiền đề để Công ty ổn định và phát triển.

2. Định hướng Kế hoạch SXKD năm 2025

2.1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

a. Mục tiêu

Trước thực trạng của đơn vị, để phù hợp với điều kiện về nội tại và thực tế của thị trường, trong năm 2025 mục tiêu của HĐQT là:

- Tập trung các giải pháp, biện pháp để tổ chức điều hành các dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn, hiệu quả quyết tâm đạt kế hoạch sản xuất, doanh thu đề ra để giảm chi phí quản lý doanh nghiệp xuống dưới 4% trên GTSX và dưới 5% so doanh thu; giá trị dở dang xuống dưới 15% trên GTSX.

- Chủ động tìm việc làm mới, việc làm có chất lượng tốt, mạnh dạn xin Tổng Công ty giao việc có giá trị lớn để tăng quy mô sản xuất, có nguồn bù đắp và có nguồn tiền tạm ứng quay vòng vốn phục vụ thi công..

- Nghiên cứu phát triển chuyên sâu lĩnh vực sản xuất vật liệu và cấu kiện xây dựng đặc thù, đồng thời mở rộng ngành nghề kinh doanh dịch vụ kho bãi để tận dụng cơ sở vật chất, thiết bị, kho tàng và quỹ đất đơn vị đang quản lý nhằm đón đầu các dự án trọng điểm quốc gia tại khu vực Miền trung.

- Nâng cao năng lực quản lý, quản trị doanh nghiệp; giảm chi phí tài chính, giảm khâu trung gian tăng hiệu quả cho doanh nghiệp.

b. Các chỉ tiêu chủ yếu

| Các chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2025 | Ghi chú |
|---------------------------|------------|------------|---------|
| Giá trị sản xuất | Triệu đồng | 250.000 | |
| Giá trị nghiệm thu (ĐVHT) | Triệu đồng | 250.000 | |
| Giá trị doanh thu (ĐVHT) | Triệu đồng | 231.000 | |
| Giá trị thanh toán | Triệu đồng | 250.000 | |
| Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 4.600 | |
| Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 3.680 | |
| Tỉ lệ cổ tức dự kiến | % | 10 | |
| Thu nhập bình quân | đ/ng/th | 16.000.000 | |

2.2. Một số giải pháp chủ yếu để thực hiện:

* Về tổ chức điều hành thi công:

Để hoàn thành nhiệm kế hoạch hơn 7 tháng còn lại của năm 2025; HĐQT xác định dồn toàn lực ưu tiên đẩy mạnh thi công tại các công trình trọng điểm;

Tranh thủ thời tiết, thời cơ thuận lợi để tăng ca, tăng kíp tổ chức nhiều dây chuyền thi công trên các công trường. Cụ thể:

- Nhóm 1: Các dự án cao tốc:

+ Cao tốc Hòa Liên - Túy Loan: Dồn mọi nguồn lực thi công đảm bảo tiến độ dự án cao tốc Hòa Liên – Túy Loan: quyết tâm thảm BTN C19 tuyến chính xong trước ngày 20/6/2025 và BTN C16 tuyến chính trước ngày 15/7/2025; thi công hoàn thành móng cấp phối đá dăm đường gom trước 30/7/2025; thảm BTN hoàn thành trước 30/8/2025. Các hạng mục phát sinh XLKT, gia cố công trình, thoát nước dọc, hoàn thiện công trình quyết tâm thực hiện xong trước 31/10/2025.

+ Đối với Cầu Sông Buông thuộc cao tốc Biên Hòa Vũng Tàu: Tăng ca, tăng kíp hoàn thành toàn bộ bộ thân mố trụ trước ngày 31/5/2025; đúc 40 phiến dầm SuperT và lao lắp 20 phiến trước ngày 30/6/2025 (Phần đầu đến ngày 30/8/2025 cơ bản hoàn thành công trình).

- Nhóm 2: Gói thầu Đ37G đường Trường Sơn Đông.

Hoàn thiện công tác đào đắp nền đường, móng đường cấp phối đá dăm và rãnh dọc trước ngày 30/6/2025, thảm 3km còn lại xong trước 30/7/2025 (Đối với các vị trí đang vướng mặt bằng chờ được bàn giao sẽ thi công dứt điểm trước 30/9/2025 để rút người và phương tiện).

- Nhóm 3: Các công trình của địa phương.

+ Gói 34/ Trà Vinh: Thi công hoàn thành 02 cống hộp và hoàn thiện móng cấp phối đá dăm xong trước 30/6/2025; Hoàn thành hạng mục điện chiếu sáng và thảm bê tông nhựa mặt đường xong trước 30/8/2025.

+ Các công trình khác như: Khu TĐC Đông Hải, đường vào khu xử lý chất thải rắn Nam Quảng Nam... Duy trì nhịp độ sản xuất trên các công trình theo tiến độ của CĐT.

- Đối với các công trình Vành đai phía Tây 1 và 2: Trong tháng 5 hoàn thiện hồ sơ hoàn thành công trình vành đai phía Tây 1. Trong quý 2 bàn giao đưa vào sử dụng vành đai phía tây 1 và quyết toán xong VĐPT2 và Quý 3 phải quyết toán xong VĐPT 1; hiện tại CT VĐPT2 đã bàn giao được hạng mục Giao thông, đang mời kiểm tra để bàn giao hạng mục thoát nước).

*** Về công tác thị trường việc làm:**

Hiện việc làm chỉ đủ cho nhiệm vụ sản xuất năm 2025. Để ổn định đơn vị, và đảm bảo việc làm cho những năm tiếp theo; HĐQT xác định năm 2025 và các năm tiếp theo phải đẩy mạnh về công tác việc làm. Cụ thể:

- Quyết tâm xây dựng bằng được địa bàn truyền thống về việc làm là thành phố Đà Nẵng (bao gồm cả Quảng Nam), Quảng Ngãi (bao gồm cả Kon tum), Bình định (Bao gồm cả Gia Lai); một số tỉnh ở khu vực Miền tây để phát huy được nguồn lực của Đơn vị, tận dụng mối quan hệ. Trong một số trường hợp cụ thể để xây dựng được địa bàn chiến lược HĐQT xác định phải nhờ Tổng Công ty hỗ trợ về mặt pháp lý.

- Tiếp tục xin Tổng Công ty tham gia các dự án lớn mà Tổng Công ty trúng thầu để tạo công ăn việc làm cho người lao động, tăng quy mô sản xuất; đồng thời học hỏi kinh nghiệm quản lý điều hành dự án lớn.

- Chú trọng xây dựng năng lực (*tài chính, thiết bị, nhân sự, kinh nghiệm thi công*) cũng như năng lực quản lý, điều hành dự án để nâng cao uy tín, thương hiệu. Nâng cao chất lượng hồ sơ đấu thầu để có chất lượng việc làm tốt, xem xét kỹ các dự án trước khi tham gia tránh rủi ro về sau.

*** Về công tác tổ chức - biên chế:**

- Tổ chức xây dựng hoàn thiện bộ máy biên chế, tổ chức lực lượng và định biên lao động phù hợp với quy mô sản xuất, mô hình doanh nghiệp của Công ty theo hướng tinh, gọn, hiệu quả; giảm các khâu trung gian; trong đó HĐQT, Ban giám đốc sẽ kiêm nhiệm các chức danh khác của Công ty phù hợp với điều lệ và quy định của pháp luật.

- Từng bước thực hiện định biên nhân sự gián tiếp tại các cơ quan, đơn vị gắn với quỹ tiền lương cụ thể để nâng cao năng lực xử lý công việc. Đối với bộ phận trực tiếp thực hiện triệt để theo đơn giá giao khoán sản phẩm.

- Tích cực công tác tuyển dụng và đào tạo cán bộ kỹ thuật, lái xe, lái máy, thợ sửa chữa vận hành; từng bước thay thế những lái thợ là quân nhân được Bình đoàn điều động nội bộ để ổn định lực lượng sản xuất; xây dựng chính sách tiền lương phù hợp với xu hướng của thị trường để tạo cơ sở thu hút và giữ chân người lao động.

*** Về công tác quản trị, điều hành sản xuất:**

- Điều chỉnh, bổ sung quy chế quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty, quy chế quản lý các ngành, quy chế làm việc của HĐQT, Ban giám đốc phù hợp với điều lệ, quy định của Tổng Công ty, Bộ Quốc phòng và pháp luật, trong đó phân công rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, từng cá nhân đảm nhiệm.

- Thực hiện triệt để cơ chế khoán đối với đội, xí nghiệp sản xuất, thực hiện điều hành và quản lý sản xuất bằng phương pháp khoán - quản chi phí, gắn trách nhiệm, quyền hạn của chỉ huy đơn vị với lợi ích kinh tế để không ngừng nâng cao hiệu quả SXKD.

- Thực hiện hạch toán kế toán đúng theo chuẩn mực và nguyên tắc kế toán hiện hành; Tăng cường công tác quản lý chi phí sản xuất, giảm chi phí gián tiếp, hạ giá thành sản phẩm để nâng cao hiệu quả SXKD.

- Trên các công trình phải tận dụng tối đa khi có điều kiện thuận lợi (*vốn, thời tiết...*) để đẩy mạnh sản xuất, tùy vào điều kiện năng lực, từng thời điểm cụ thể xác định hạng mục, công trình trọng điểm, là đường găng để ưu tiên năng lực, tập trung thực hiện.

- Từng bước lập kế hoạch, đầu tư, tăng năng lực thiết bị, xe máy để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ. Nghiên cứu áp dụng phần mềm quản lý vật tư, nhiên liệu,

tài chính, công nợ thông suốt từ công trường, đến cơ quan, Ban giám đốc và Hội đồng quản trị.

- Chú trọng công tác quản lý chất lượng ở tất cả các công trình, nếu công trình nào xảy ra tình trạng thi công kém chất lượng dẫn đến thiệt hại về kinh tế, làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty thì cán bộ chủ trì đơn vị quản lý, thi công trực tiếp công trình đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước HĐQT, Giám đốc Công ty.

*** Về công tác tài chính:**

- Chỉ đạo quyết liệt (phân công và gán trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân) công tác điều chỉnh giá, nghiệm thu, quyết toán, thu hồi công nợ ở các Chủ đầu tư và các đối tác. Đối với các công trình do Tổng công ty giao: Đơn vị tích cực phối hợp với Ban điều hành trong công tác nghiệm thu thanh toán, bù giá và thu hồi công nợ.

- Tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng có phương án bổ sung tài sản độc lập, nâng hạn mức các công trình để có đủ nguồn tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Làm việc với nhà cung cấp vật tư, nhiên liệu để nâng hạn mức nợ; giãn nợ; gia hạn thời gian trả nợ, phải xây dựng được bản hàng truyền thống đối với các vật liệu chủ yếu để có nguồn lực tài chính đảm bảo cho hoạt động sản xuất.

- Rà soát lại toàn bộ thiết bị xe máy của đơn vị, hoàn thiện thủ tục để thanh lý các đầu xe máy thiết bị cũ, không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả để có nguồn đầu tư thiết bị mới.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Trường Sơn 532 kính trình Đại hội xem xét./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Đức Tú

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT
CÁC HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo kết quả các hoạt động năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2024:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

| TT | Các chỉ tiêu chủ yếu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2024 | Thực hiện | % hoàn thành |
|----|--|-------------|-------------------|------------|--------------|
| 1 | Giá trị sản xuất | Tỷ đồng | 250,000 | 145,319 | 51,1% |
| 2 | Giá trị nghiệm thu (ĐVHT) | Tỷ đồng | 299,922 | 192,895 | 64,3% |
| 3 | Giá trị doanh thu | Tỷ đồng | 277,706 | 177,637 | 64,0% |
| 4 | Giá trị thanh toán | Tỷ đồng | 295,300 | 198,201 | 67,1% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 4,500 | 0,514 | 11,4% |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 3,600 | 0,324 | 9% |
| 7 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH | % | 9,3% | 0,324 | 0,8% |
| 8 | Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu | % | 177,637 | 0,324 | 0,18% |
| 9 | Thu nhập bình quân | ngđ/ng/t | 13.500.000 | 11.550.462 | 86,0% |
| 10 | Giá trị việc làm | Tỷ đồng | 250,000 | 60,003 | 24,0% |

2. Kết quả báo cáo tài chính năm 2024:

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Trường Sơn 532 lập và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam, Ban kiểm soát có nhận xét, đánh giá như sau:

- Thống nhất với Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Trường Sơn 532 lập đúng theo các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Chứng từ, sổ sách kế toán được ghi chép, hạch toán tuân thủ theo chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, phù hợp với chuẩn mực kế toán hiện hành và các quy định pháp lý liên quan. Công tác lưu trữ tài liệu kế toán đúng quy định.

a. Kết quả SXKD năm 2024:

| | |
|------------------------------------|----------------------|
| - Tổng doanh thu: | 177.636.957.000 đồng |
| - Tổng chi phí DT trong kỳ: | 177.122.191.000 đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế: | 514.766.000 đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế: | 324.152.000 đồng |
| - Tổng chi phí phát sinh trong kỳ: | 145.574.147.000 đồng |
| - Tổng chi phí dở dang cuối kỳ: | 120.045.447.956 đồng |

b. Các khoản phải thu:

| | |
|----------------------------|---------------------|
| - Phải thu của khách hàng: | 48.524.261.146 đồng |
|----------------------------|---------------------|

c. Hàng tồn kho

| | |
|-----------------|----------------------|
| - Hàng tồn kho: | 127.047.905.462 đồng |
|-----------------|----------------------|

d. Các khoản phải trả:

| | |
|--------------------------------------|---------------------|
| + Phải trả người bán ngắn hạn: | 53.255.737.998 đồng |
| + Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn: | 74.840.218.271 đồng |
| + Vay và nợ thuê tài chính dài hạn: | 1.008.000.000 đồng |

3. Nhận xét, đánh giá chung về tình hình sản xuất kinh doanh:

Công ty 532 thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 trong điều kiện khó khăn do; Vốn chủ sở hữu thấp, xe máy thiết bị qua nhiều năm sử dụng ít được đầu tư mới, Thiếu hụt lực lượng lao động có trình độ, tay nghề cao, một số công trình thi công kéo dài do công tác giải phóng mặt bằng chậm, công tác tìm việc làm đạt thấp, bên cạnh đó; giá cả nhiên liệu, vật liệu xây dựng, giá nhân công biến động tăng cao so với đơn giá trúng thầu, thời tiết mưa những tháng cuối năm kéo dài đã làm kết quả SXKD năm đạt thấp và hiệu quả không cao. Tuy nhiên, với sự quan tâm giúp đỡ và chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Bình đoàn và các cơ quan Tổng Công ty tạo điều kiện về mọi mặt, sự quyết tâm cao của lãnh đạo chỉ huy Công ty đã từng bước vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất, có đội ngũ cán bộ, người lao động tâm huyết gắn bó với đơn vị.

Về công tác tài chính: Công tác thanh toán, thu hồi công nợ được đặc biệt quan tâm chú trọng, đã phân công và gắn trách nhiệm cho từng cá nhân phụ trách. Hàng tháng nợ phải thu, nợ phải trả được chia theo tuổi nợ, phân loại nợ để có biện pháp thu hồi nợ, nhất là nợ quá hạn thanh toán. Giá trị thanh toán đến 31/12/2024 là: 198,204 tỷ đồng, Trong đó: Thu hồi nợ từ các năm trước: 29,174 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Công ty đã chủ động làm việc với các nhà cung cấp vật tư, nhiên liệu để nâng hạn mức nợ; giãn thời gian trả nợ. Xây dựng mối quan hệ thân thiết với các ngân hàng truyền thống để được hỗ trợ các gói vay ưu đãi về lãi suất, cơ chế vay linh hoạt để có nguồn lực về vốn đảm bảo cho sản xuất kinh doanh. Dư nợ vay đến 31/12/2024: 75,848 tỷ đồng; trong đó; Vay ngắn hạn ngân hàng 71,286 tỷ đồng, nợ vay dài hạn ngân hàng: 1,808 tỷ đồng, nợ vay Tổng công ty 0,926 tỷ đồng, Vay cá nhân 1,827 tỷ đồng; lãi vay 2,917 tỷ đồng.

Căn cứ các chỉ tiêu tài chính cho thấy:

- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/nợ phải trả ngắn hạn là 1,12 lần và cơ cấu nợ phải trả còn chiếm tỷ lệ cao 83,4% trên tổng nguồn vốn.

- Hệ số khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả) là 1,20 lần, chứng tỏ khả năng thanh toán của doanh nghiệp là tốt; Hệ số khả năng thanh toán hiện thời (Tổng tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn) là 1,12 lần, thể hiện khả năng thanh toán hiện hành của doanh nghiệp là có dư, trong khi đó hiệu quả kinh doanh chưa tốt; Hệ số khả năng thanh toán nhanh (Tổng tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Tổng nợ ngắn hạn là 0,49 lần, phản ánh tình hình thanh toán nợ không tốt vì tiền và các khoản tương đương tiền bị ứ đọng, vòng quay vốn chậm làm giảm hiệu quả sử dụng vốn.

- Tỷ lệ nợ phải trả/nguồn vốn chủ sở hữu là 5,24 lần. Tỷ lệ này phản ánh hoạt động của Công ty chủ yếu vẫn dựa vào vốn vay.

- Nợ phải thu của khách hàng năm 2019 về trước là 6,266 tỷ đồng. Công ty đang tích cực, chủ động trong việc thanh toán, đối chiếu và đánh giá ước tính khả năng thu hồi của từng khoản nợ.

Công tác quản lý tài sản, xe máy thiết bị: Hàng quý đều thực hiện công tác kiểm kê, đánh giá chất lượng thiết bị, khấu hao đúng quy định. Tuy nhiên chi phí sửa chữa còn lớn. Tỷ lệ thu khấu hao cơ bản XMTB đạt thấp, chưa tận dụng, phát huy hết năng suất, hiệu quả trong sử dụng.

Tình hình đầu tư: Trong năm Công ty không thực hiện đầu tư mua sắm tài sản, thanh lý và đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp; Công ty chủ động sửa chữa đảm bảo hệ số kỹ thuật của xe máy, thiết bị phục vụ cho thi công.

Về công tác tìm việc làm: Công tác tìm kiếm việc làm còn hạn chế. Trong năm đơn vị tự tìm việc làm được 01 công trình có giá trị: 60,003 tỷ đồng;

Tình hình thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ và người lao động.

Công ty đã thanh toán hết tiền lương, quà tết năm 2024 cho người lao động và người quản lý doanh nghiệp, tổng thu nhập bình quân của người lao động là 11.550.462 triệu đồng/người/tháng.

Quân số tại thời điểm 31/12/2024 là 78 đồng chí (trong đó: SQ = 8; QNCN = 32; VCQP: 01; LDHĐ = 37).

Trong năm đã rà soát đề nghị Binh đoàn nâng bậc lương, thăng quân hàm, chuyển nhóm ngạch lương QNCN: 32 đồng chí; Thuộc quyền hạn đơn vị: 07 đ/c

Cấp mới và gia hạn thẻ BHYT= 189 (thân nhân quân nhân: 111; người lao động: 78,). Trong đó mua tại BHXH TP Đà Nẵng: 41 thẻ là LDHĐ.

Công ty thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ kịp thời và đúng hạn 100% cho người lao động trong Công ty. Thực hiện cấp phát đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động. Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn lao động, an toàn giao thông và phòng chống dịch bệnh, phòng chống cháy nổ.

II. Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Năm 2024 Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và chủ trương, định hướng phát triển của Công ty.

- Tổ chức họp thường kỳ và đột xuất để ban hành các nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền. Các cuộc họp được thực hiện nghiêm túc, trao đổi và thảo luận thẳng thắn; thông báo mời họp và tài liệu chuẩn bị cho cuộc họp đều được gửi trước cho các thành viên; nội dung họp đều có kết luận để ban hành nghị quyết, quyết định làm căn cứ triển khai thực hiện.

- Giám sát, chỉ đạo Ban giám đốc trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và tìm kiếm việc làm để đạt được những kết quả cao nhất cho Công ty.

- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và có nội dung phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật. Năm 2024 HĐQT đã tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp.

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị nào của cổ đông liên quan đến sai phạm của Hội đồng quản trị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Hoạt động của Ban Giám đốc:

- Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng chức năng và thẩm quyền. Đồng thời thực hiện các kế hoạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư đề ra một cách cẩn trọng, kỹ lưỡng, song cũng linh hoạt để đáp ứng kịp thời yêu cầu công việc.

- Ban Giám đốc đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; Đảm bảo tuân thủ pháp luật nhà nước, Điều lệ Công ty.

- Trong công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư đã tổ chức quản lý, sử dụng và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và nhân lực của Công ty đạt hiệu quả khá tốt; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước và các chế độ chính sách đối với Người lao động.

- Ban Giám đốc có những kiến nghị đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp nhằm thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của Công ty đồng thời xây dựng và hoàn thiện các cơ chế hoạt động cho Công ty cổ phần. Trong năm 2024 Ban Giám đốc đã tiếp tục rà soát và sắp xếp lại tổ chức biên chế theo hướng tinh gọn, tiếp tục ban hành các quy định nội bộ Công ty làm cơ sở trong công tác điều hành, quản lý.

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị nào của cổ đông liên quan đến sai phạm của Ban Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3. Mối quan hệ, sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cổ đông.

- Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các đơn vị trong Công ty để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

- Ban kiểm soát được mời họp và tham gia ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng, quý của Công ty. Được cung cấp thông tin đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; hồ sơ sổ sách theo yêu cầu.

- Đối với cổ đông: Ban Kiểm soát luôn sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu hợp lý của cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

III. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

Năm 2024, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát cụ thể như sau:

1. Ban kiểm soát đã lên kế hoạch làm việc của Ban trong năm 2024.
2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị Công ty, các cuộc họp giao ban để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh và đầu tư từ đó đưa ra các kiến nghị với Công ty đúng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
3. Tổ chức họp định kỳ và đột xuất để phân công và triển khai nhiệm vụ bám sát theo các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và thảo luận đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.
4. Ban kiểm soát kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT. Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết trong các cuộc họp của HĐQT. Kiểm tra các Báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng và cả năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Đồng thời, phối hợp với các phòng chức năng kiểm tra thực tế các công trình cũng như các hợp đồng kinh tế, các quy chế giao khoán, cách hạch toán ghi chép sổ sách và chứng từ kế toán ở các đơn vị các công trình.
5. Thực hiện phân tích và đưa ra đánh giá, đề xuất tình hình quản trị và hiệu quả hoạt động một số mảng trọng yếu như quản lý nhập xuất vật tư, nhiên liệu, thuê xe máy thiết bị. Khoán, quản nhân công thuê ngoài, kiểm tra hàng tồn kho, thanh toán, thu hồi công nợ của Công ty tới HĐQT, Ban Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành, quản trị Công ty cũng như bảo toàn và phát triển vốn.

IV. Kế hoạch của Ban kiểm soát năm 2025:

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ của Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, Ban kiểm soát xác định nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025 như sau:

1. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch làm việc của Ban trong năm 2025.
2. Giám sát việc chấp hành và tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các quyết định, quy chế, quy định nội bộ của Công ty.
3. Giám sát hoạt động quản lý điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.
4. Thẩm định báo cáo tài chính, 6 tháng và cả năm của Công ty. Theo dõi và rà soát việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025.

5. Kiểm tra và giám sát việc quản lý và sử dụng vốn, tài sản; quy chế quản lý nợ và thu hồi công nợ; quản lý vốn góp và hiệu quả góp vốn; phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ.

6. Kiểm tra và giám sát công tác tiền lương, thưởng và các vấn đề liên quan người lao động.

7. Rà soát văn bản, quy chế, quy định quản lý nội bộ...

8. Kiểm tra, rà soát việc thực hiện chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ, Quy chế, Quy định nội bộ đối với các đơn vị trong Công ty.

9. Giám sát việc Công ty công bố thông tin theo quy định.

10. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát tại các đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và cảnh báo rủi ro.

V. Kiến nghị với Công ty:

- Xây dựng chiến lược và định hướng phát triển Công ty giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn 2035; trong đó: Tăng quy mô SXKD, phải xác định được quy mô dựa vào năng lực và điểm hòa vốn; phấn đấu doanh thu hàng năm từ 250 tỷ đồng trở lên.

- Tăng cường công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp; rà soát, điều chỉnh các quy chế, quy định cho phù hợp với quy chế mới của Tổng Công ty.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi công nợ, giảm giá trị dở dang và hàng tồn kho.

- Tiết kiệm, quản lý chi phí công trình hiệu quả để đảm bảo có nguồn trích lập dự phòng phải thu khó đòi; dự phòng kiểm toán cắt giảm; dự phòng điều chỉnh giảm giá.

- Bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 để xây dựng kế hoạch thực hiện tốt các chỉ tiêu đề ra. Chú trọng công tác thị trường việc làm, tập trung tại các địa bàn tiềm năng, truyền thống ở Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, đảm bảo đủ việc làm cho năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Các cơ quan Công ty tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chi phí ngay từ đầu công trình đối với các đơn vị thi công; kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót khuyết điểm của cán bộ, nhân viên trong công tác chỉ huy, quản lý điều hành thi công tại công trường. Làm tốt công tác quyết toán nội bộ, theo dõi sát lũy kế chi phí vật tư, nhân công, ca máy, kịp thời phát hiện các chi phí bất hợp lý.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Trường Sơn 532 năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
TRƯỜNG SƠN
532
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Nguyễn Thị Phương

BÁO CÁO
Kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ kết quả SXKD năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 của đơn vị đã báo cáo thông qua Chủ tịch HĐQT Tổng CTXD Trường Sơn; Ban giám đốc Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo Đại hội các nội dung sau:

Tình hình chung:

Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2024 có những thuận lợi đó là: Trong nước tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội cơ bản ổn định; chính phủ và các địa phương thực hiện mở rộng đầu tư công, tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông; lãi suất ngân hàng, giá cả vật tư tương đối ổn định. Tổng Công ty (Công ty mẹ) đã khẳng định được thương hiệu mạnh trên thị trường xây dựng cơ bản của đất nước; các hoạt động kỷ niệm 65 năm truyền thống bộ đội Trường Sơn (Đoàn 559) và đặc biệt là hình ảnh của những người lính Trường Sơn cùng với chính quyền tái thiết lại những bản làng bị thiệt hại nặng nề (Làng Nủ, Nậm Tông) sau cơn bão Yagi đã làm tăng thêm vị thế, hình ảnh về một doanh nghiệp an ninh quốc phòng với Chính phủ, các bộ ngành, các tỉnh thành trên cả nước.

Tuy nhiên, Công ty 532 gặp nhiều khó khăn trong quá triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2024 đó là: Một số công trình trọng điểm vướng mắc mặt bằng (Cao tốc Hòa Liên - Túy Loan, Biên Hòa Vũng Tàu); tình hình tài chính vẫn chưa được cải thiện, nợ ngân hàng, khách hàng cao, việc làm mới bổ sung chưa nhiều (60 tỷ); trong khi đó 02 công trình có giá trị lớn Vành đai phía Tây Đà Nẵng, Gói 37G đường Trường Sơn Đông đơn vị ký hợp đồng thi công từ năm 2020 về trước; đơn giá quá thấp lại ảnh hưởng của bão giá nên sản xuất chưa có hiệu quả; tiến độ các công trình cao tốc đòi hỏi khẩn trương, áp lực về vốn rất lớn; đội ngũ cán bộ, nhân viên kỹ thuật, lái xe, lái máy thiếu hụt; xe máy, thiết bị đã qua nhiều năm sử dụng nên cũ rão, hư hỏng phải khắc phục sửa chữa nhiều.... Ngân hàng thắt chặt hạn mức tín dụng cho vay và kiểm soát dòng tiền chặt chẽ.

Từ những đặc điểm cơ bản trên đã ảnh hưởng tới kết quả sản xuất kinh doanh chung của toàn Công ty.

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ SXKD NĂM 2024

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD:

| TT | Các chỉ tiêu chủ yếu | Đơn vị tính | Năm 2024 | Tỉ lệ HT so với KH năm (%) | Ghi chú |
|----|-----------------------------------|-------------|-------------|----------------------------|----------------------|
| 1 | Giá trị sản xuất | 1.000 đồng | 145.319.960 | 58,1% | Bằng 96,7% năm 2023 |
| 2 | Giá trị nghiệm thu (ĐVHT) | 1.000 đồng | 192.895.641 | 64,3% | Bằng 242% năm 2023 |
| 3 | Giá trị doanh thu (ĐVHT) | 1.000 đồng | 177.636.959 | 64,0% | Bằng 244% năm 2023 |
| 4 | Giá trị thanh toán | 1.000 đồng | 198.201.055 | 67,1% | Bằng 250,3% năm 2023 |
| 5 | Các khoản thu nộp (NSNN, BH, TCT) | 1.000 đồng | 13.237.494 | 85,2% | Bằng 293,8% năm 2023 |
| 6 | Lợi nhuận trước thuế | 1.000 đồng | 514.766 | 11,4% | Bằng 182,6% năm 2023 |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế | 1.000 đồng | 324.152 | 9,0% | Bằng 306% năm 2023 |
| 8 | Tổng số lao động | người | 78 | | |
| 9 | Thu nhập bình quân | đ/ng/th | 11.550.462 | 86% | Bằng 109% năm 2023 |
| 10 | Giá trị việc làm | 1.000 đồng | 60.003.589 | 24,0% | Bằng 334,3% năm 2023 |
| 11 | Đầu tư xây dựng cơ bản + thiết bị | 1.000 đồng | 0 | | |

II. Đánh giá kết quả:

* **Ưu điểm:** Trong điều kiện SXKD gặp nhiều khó khăn, Công ty vẫn duy trì được hoạt động sản xuất, đảm bảo tiến độ thi công các công trình; đảm bảo được thu nhập cho người lao động. Công ty giữ vững được uy tín với các Chủ đầu tư và đối tác trong thực hiện các Hợp đồng TCXD để tạo cơ hội việc làm cho các năm tiếp theo.

* **Tồn tại, hạn chế:**

- Các chỉ tiêu SXKD chưa đạt kế hoạch đề ra; trong đó: chỉ tiêu lợi nhuận đạt thấp do tỷ trọng chi phí quản lý hoạt động của doanh nghiệp cao; giá cả nguyên vật liệu, nhiên liệu... thực tế tăng cao hơn so với giá các hợp đồng đã ký và chưa được điều chỉnh giá.

- Năng suất, ngày công lao động đạt thấp; nguyên nhân là đơn vị trải qua giai đoạn khó khăn từ những năm trước nên niềm tin của cán bộ, người lao động bị sứt mẻ, chưa hoàn toàn tin tưởng tuyệt đối vào sự đạo, chỉ đạo của lãnh đạo, chỉ huy công ty.

- Giá trị dở dang cuối năm đã giảm so với năm trước nhưng vẫn còn ở mức cao: 46,980 tỷ đồng. Công ty đã thành lập Ban chỉ đạo nghiệm thu, thanh toán, thu hồi công nợ mặc dù đã có nhiều cố gắng, nỗ lực nhưng công tác thu hồi công nợ kết quả còn hạn chế.

- Công tác tuyển dụng, thu hút lao động để thay thế lực lượng Tổng công ty điều chuyển chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất.

Phần thứ hai **KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025**

Căn cứ vào giá trị việc làm chuyển tiếp của các công trình còn lại, yêu cầu của các Chủ đầu tư và tình hình thực tế. Công ty xây dựng kế hoạch SXKD tập trung vào các công trình trọng điểm, có giá trị lớn và yêu cầu tiến độ phải hoàn thành trong năm 2025; đồng thời xác định tập trung cho công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp để đảm bảo sản xuất - kinh doanh có lãi, ổn định tài chính, đảm bảo đời sống cho người lao động và có cổ tức.

I. Kế hoạch SXKD năm 2025:

- Giá trị sản xuất phân đầu đạt : 250 tỷ đồng trở lên.
- Giá trị nghiệm thu (ĐVHT) đạt : 250 tỷ đồng trở lên.
- Doanh thu (ĐVHT) đạt : 231 tỷ đồng trở lên.
- Giá trị thanh toán đạt : 250 tỷ đồng trở lên.
- Lợi nhuận sau thuế : 3,68 tỷ.
- Tỷ lệ cổ tức : 10 %.
- Nộp ngân sách Nhà nước, nộp BQP và nộp TCT: Theo quy định.
- Giá trị tìm việc làm mới đạt : 200 tỷ đồng trở lên.
- Đầu tư thiết bị : 12,5 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân đạt : 16.000.000 đồng/người/tháng.

II. Một số giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025:

Năm 2025, Công ty đã có đủ điều kiện để đẩy mạnh sản xuất như: công tác GPMB một số công trình đã được Chủ đầu tư & địa phương quan tâm giải quyết; các thủ tục pháp lý công trình đang được tháo gỡ; có nguồn việc làm chuyển tiếp đủ để bố trí cho các Đơn vị thi công. Đồng thời, đơn vị cũng đang tiếp cận một số nguồn việc làm mới khả thi để bổ sung việc làm, tăng sản lượng cho năm 2025 và chuyển tiếp cho các năm tiếp theo.

Quyết tâm của Công ty trong năm là bám sát tiến độ các công trình đang thực hiện và yêu cầu phải hoàn thành trong năm 2025: phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ SXKD năm 2025; giữ vững tài chính ổn định, sản xuất có hiệu quả.

* Giải pháp về việc làm:

- Thực hiện liên danh - liên kết với các đối tác để đấu thầu các dự án thuộc vốn Ngân sách Nhà nước. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ năng lực của Công ty làm cơ sở cho công tác đấu thầu các công trình trong năm 2025 và các năm tiếp theo. Tập trung vào các địa bàn truyền thống Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Tổng công ty để xin được tham gia một số dự án công trình phù hợp với năng lực của Công ty tại địa bàn miền trung khi Tổng công ty chúng ta.

* Giải pháp về điều hành SXKD:

- Giao chỉ tiêu SXKD cụ thể cho các đơn vị trong Công ty, gắn việc hoàn thành kế hoạch SXKD cho cán bộ chủ trì các đơn vị (giám đốc XN, đội trưởng, bí thư, trưởng Ban CHCT). Lựa chọn đơn vị thầu phụ có năng lực tham gia thi công để đảm bảo tiến độ các công trình và tăng giá trị sản lượng, doanh thu.

- Phối hợp với Chủ đầu tư, Ban QLDA; các BDH của TCT và địa phương về công tác GPMB; công tác hoàn thành các thủ tục pháp lý để triển khai thi công và nghiệm thu, thanh toán kịp thời

- Điều hành quyết liệt tiến độ thi công các công trình từ công tác chỉ đạo của Ban giám đốc, các phòng xuống các đơn vị thi công. Tổ chức tập trung lực lượng thi công các công trình: Cao tốc Hoà Liên – Tuý Loan, Cầu Sông Buông/ Cao tốc Biên Hoà – Vũng Tàu, Gói 34/Trà Vinh, Gói thầu Đ37G dự án đường Trường Sơn Đông, Đường vào Khu xử lý chất thải rắn Nam Quảng Nam.

- Đối với trạm sản xuất BTXM, CTB, BTN: chủ động sản xuất để đáp ứng thi công cho các công trình.

- Đặc biệt phải kiến nghị Chủ đầu tư điều chỉnh giá hợp đồng do biến động tăng giá và các nguyên nhân khách quan để bù đắp chi phí sản xuất; về nội bộ: chỉ đạo quyết liệt công tác điều chỉnh giá, nghiệm thu, quyết toán, thu hồi công nợ ở các Chủ đầu tư - đối tác đạt kết quả.

- Tăng cường quản lý và kiểm tra chặt chẽ chi phí sản xuất tại các công trình đối với các đơn vị để có giải pháp tiết kiệm chi phí đảm bảo hiệu quả SXKD của Công ty.

- Công tác tuyển dụng: cán bộ kỹ thuật, lái xe, lái máy, thợ sửa chữa vận hành máy phải ưu tiên để tuyển dụng được lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao để bổ sung cho nhu cầu trong thời gian tới.

- Sàng lọc lao động chuyên môn có tay nghề kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ tốt để chi trả tiền lương phù hợp, đúng công sức, hiệu quả trong lao động sản xuất; tránh cào bằng dân chủ không thúc đẩy được năng xuất ngày công lao động.

Với kết quả SXKD năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532; Giám đốc Công ty kính trình Đại hội thông qua./.

Trân trọng!



Vũ Đức Dũng

BÁO CÁO CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2024
(Đã được kiểm toán)

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông.

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, HĐQT báo cáo các chỉ tiêu tài chính năm 2024 như sau:

I. Các chỉ tiêu tài chính năm 2024:

| Chỉ tiêu | Mã số | Đơn vị tính | Số cuối kỳ | Số đầu kỳ |
|--|------------|-------------------|--------------------|--------------------|
| A - Tài sản ngắn hạn | 100 | Triệu đồng | 255.984,414 | 236.158,088 |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | Triệu đồng | 7.983,197 | 6.708,524 |
| II. Đầu tư tài chính ngắn hạn | 120 | Triệu đồng | 14.640,711 | - |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | Triệu đồng | 74.878,927 | 72.297,407 |
| 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 131 | Triệu đồng | 48.524,261 | 40.420,942 |
| 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn | 132 | Triệu đồng | 26.647,542 | 27.448,780 |
| 6. Phải thu ngắn hạn khác | 136 | Triệu đồng | 8.609,172 | 9.656,692 |
| 7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | 137 | Triệu đồng | (8.902,049) | (5.229,006) |
| IV. Hàng tồn kho | 140 | Triệu đồng | 127.047,905 | 152.628,828 |
| V. Tài sản ngắn hạn khác | 150 | Triệu đồng | 1.433,673 | 4.523,329 |
| 1. Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | Triệu đồng | 1.433,673 | 635,134 |
| 2. Thuế GTGT được khấu trừ | 152 | Triệu đồng | - | 554,504 |
| 3. Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước | 153 | Triệu đồng | - | 3.333,691 |
| B - Tài sản dài hạn | 200 | Triệu đồng | 16.145,100 | 37.600,262 |
| I- Các khoản phải thu dài hạn | 210 | Triệu đồng | - | 14.161,437 |
| 1. Phải thu dài hạn của khách hàng | 211 | Triệu đồng | - | 13.661,437 |
| 2. Trả trước cho người bán dài hạn | 212 | Triệu đồng | - | 500,000 |
| II. Tài sản cố định | 220 | Triệu đồng | 12.250,240 | 16.926,767 |
| 1. Tài sản cố định hữu hình | 221 | Triệu đồng | 12.250,240 | 16.926,767 |
| - Nguyên giá | 222 | Triệu đồng | 71.503,713 | 71.503,713 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 223 | Triệu đồng | (59.253,473) | (54.576,946) |
| IV. Tài sản dở dang dài hạn | 240 | Triệu đồng | 60,000 | - |
| 1. CPXD cơ bản dở dang | 242 | Triệu đồng | 60,000 | - |
| VI. Tài sản dài hạn khác | 260 | Triệu đồng | 3.834,861 | 6.512,057 |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn | 261 | Triệu đồng | 3.834,861 | 6.512,057 |
| C - Nợ phải trả | 300 | Triệu đồng | 202.029,371 | 233.966,469 |
| I. Nợ ngắn hạn | 310 | Triệu đồng | 201.021,371 | 84.641,984 |

| Chỉ tiêu | Mã số | Đơn vị tính | Số cuối kỳ | Số đầu kỳ |
|---|------------|-------------------|--------------------|--------------------|
| 1. Phải trả người bán ngắn hạn | 311 | Triệu đồng | 53.255,737 | 28.720,847 |
| 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 312 | Triệu đồng | 65.522,363 | 259,946 |
| 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 313 | Triệu đồng | 1.200,589 | 200,751 |
| 4. Phải trả người lao động | 314 | Triệu đồng | 2281,431 | 1.910,234 |
| 5. Chi phí phải trả ngắn hạn | 315 | Triệu đồng | - | - |
| 6. Phải trả ngắn hạn khác | 319 | Triệu đồng | 3.921,031 | 4.932,228 |
| 7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 320 | Triệu đồng | 74.840,218 | 48.563,477 |
| 8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 322 | Triệu đồng | - | 54,501 |
| II. Nợ dài hạn | 330 | Triệu đồng | 1.008,000 | 149.324,485 |
| 1. Phải trả người bán dài hạn | 331 | Triệu đồng | - | 69.039,248 |
| 2. Người mua trả tiền trước dài hạn | 332 | Triệu đồng | - | 74.530,054 |
| 3. Phải trả dài hạn khác | 337 | Triệu đồng | - | 2.323,184 |
| 4. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn | 338 | Triệu đồng | 1.008,000 | 3.432,000 |
| D - Vốn chủ sở hữu | 400 | Triệu đồng | 39.791,881 | 39.791,881 |
| I. Vốn chủ sở hữu | 410 | Triệu đồng | 40.100,143 | 39.791,881 |
| 1. Vốn góp của chủ sở hữu | 411 | Triệu đồng | 38.518,800 | 38.518,800 |
| 2. Quỹ đầu tư phát triển | 418 | Triệu đồng | 434,326 | 418,437 |
| 3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 421 | Triệu đồng | 1.147,016 | 854,644 |
| - LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước | 421a | Triệu đồng | 822,864 | 748,713 |
| - LNST chưa phân phối kỳ này | 421b | Triệu đồng | 324,152 | 105,931 |
| E - Kết quả SXKD | | | | |
| 1. Tổng doanh thu | | Triệu đồng | 177.636,956 | 72.809,594 |
| Doanh thu bán hàng và cung cấp DV | 01 | Triệu đồng | 177.384,254 | 72.550,947 |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | Triệu đồng | 140,325 | 2,237 |
| Thu nhập khác | 31 | Triệu đồng | 112,377 | 256,410 |
| 2. Tổng chi phí | | Triệu đồng | 177.122,191 | 72.527,734 |
| Giá vốn hàng bán | 11 | Triệu đồng | 161.535,603 | 56.425,367 |
| Chi phí tài chính | 22 | Triệu đồng | 2.917,264 | 2.630,652 |
| - Trong đó: Chi phí lãi vay | 23 | Triệu đồng | 2.917,264 | 2.630,652 |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 26 | Triệu đồng | 12.643,439 | 13.338,078 |
| Chi phí khác | 32 | Triệu đồng | 25,884 | 133,637 |
| 3. Tổng LN kế toán trước thuế | 50 | Triệu đồng | 514,766 | 281,860 |
| 4. Chi phí thuế TNDN hiện hành | 51 | Triệu đồng | 190,613 | 175,929 |
| 5. Lợi nhuận sau thuế TNDN | 60 | Triệu đồng | 324,152 | 105,931 |
| F - Chỉ tiêu khác | | | | |
| 1. Tổng số phát sinh phải nộp ngân sách | | Triệu đồng | 15.668,465 | 6.117,163 |
| Trong đó; Các loại thuế | | Triệu đồng | 15.668,465 | 2.050,704 |
| 2. Lợi nhuận trước thuế/ Vốn CSH | | % | 1,34% | 0,7% |
| 3. Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu | | lần | 5,04 | 6,07 |
| 4. Tổng quỹ lương | | Triệu đồng | 21.164,433 | 15.097,721 |

| Chỉ tiêu | Mã số | Đơn vị tính | Số cuối kỳ | Số đầu kỳ |
|-----------------------------------|-------|----------------------|------------|------------|
| 5. Số lao động bình quân | | người | 78 | 77 |
| 6. Tiền lương bình quân người/năm | | đồng/ người/tháng | 11.550.462 | 10.586.217 |

II. Phân tích các nội dung:

1. Tình hình và kết quả kinh doanh:

Trong năm 2024, Công ty 532 thực hiện nhiệm vụ SXKD và XDĐV có những thuận lợi và khó khăn như sau:

+ **Thuận lợi:** Đơn vị luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ và chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Binh đoàn và các cơ quan Tổng Công ty tạo điều kiện về mọi mặt. Đơn vị có lợi thế về địa bàn đóng quân, có thương hiệu uy tín trong lĩnh vực thi công xây lắp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và một số địa phương, có đội ngũ cán bộ, người lao động gắn bó với đơn vị và các đối tác bạn hàng truyền thống tại địa bàn đóng quân.

+ **Khó khăn:** Thiếu hụt lực lượng lao động có trình độ, tay nghề cao, vốn chủ sở hữu thấp, thiết bị xe máy qua nhiều năm sử dụng, công tác tìm việc làm kết quả đạt thấp, một số dự án như: Đường Vành đai phía Tây, Cầu Giao Thủy hiệu quả rất thấp do giá cả nhiên liệu, vật liệu xây dựng, giá nhân công biến động tăng cao so với đơn giá trúng thầu, một số công trình trọng điểm bị vướng mặt bằng (CT Hòa Liên - Túy Loan, Biên Hòa Vũng tàu), thời tiết khu vực Miền Trung những tháng cuối năm mưa nhiều khó khăn cho công tác thi công, đã làm kết quả SXKD đạt rất thấp.

2. Quản lý nợ phải thu và nợ phải trả:

a. Nợ phải thu:

Tổng nợ phải thu cuối năm là 74,878 tỷ đồng/ đầu năm là 91,688 tỷ đồng, giảm 16,810 tỷ đồng. Trong đó:

+ Phải thu khách hàng:

Phải thu là 26 công trình, hạng mục công trình với giá trị là 48,524 tỷ đồng/đầu năm là 54,082 tỷ đồng, giảm 5,558 tỷ đồng. Trong đó; Khoản nợ bảo hành và chờ quyết toán là 27,091 tỷ đồng (chiếm 55,8%).

+ **Phải thu khác:** 8,609 tỷ đồng; Bao gồm các khoản: *Ban GPMB là 1,584 tỷ đồng; Lương hưu chờ quyết toán là 0,824 tỷ đồng và các tạm ứng lương, các khoản khác là 6,201 tỷ đồng.*

+ **Trả trước người bán:** 26,647 tỷ đồng. Trong đó; Tạm ứng trước cho nhà cung cấp, chờ phân bổ dần theo sản lượng là 23,669 tỷ đồng (Đã trích lập dự phòng 5,586 tỷ đồng).

+ **Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi:** 8,902 tỷ đồng, trong đó: Trích lập các khoản nợ Phải thu khách hàng: 3,315 tỷ đồng (An Bình: 1,485 tỷ; Cầu 19: 1,769 tỷ; khác: 0,060 tỷ). Trích lập trả trước cho người bán: 5,586 tỷ đồng.

b. Nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả cuối năm là 202,029 tỷ đồng/đầu năm là 233,966 tỷ đồng, giảm 31,937 tỷ đồng. Trong đó:

+ **Chủ đầu tư cho ứng trước:** 65,522 tỷ đồng; Dự án qua Tổng công ty XD Trường Sơn 35,458 tỷ đồng, các dự án đơn vị thực hiện 30,064 tỷ đồng.

+ **Nợ phải trả người bán:** 53,255 tỷ đồng; Tỷ lệ đối chiếu nợ phải trả là: 49,108 tỷ đồng/53,255 tỷ đồng, bằng 92,21%.

+ **Thuế phải nộp NSNN:** 1,2 tỷ đồng; Trong đó: thuế TNDN và thu nhập cá nhân: 0,198 tỷ đồng, thuế GTGT: 1,002 tỷ đồng.

+ **Phải trả người lao động:** 1,975 tỷ đồng là tiền lương Quý 4/2024 phải trả cán bộ, nhân viên đơn vị (Đã thanh toán trong tháng 01/2025).

+ **Các khoản nợ phải trả khác:** 3,799 tỷ đồng trong đó; phải nộp Tổng công ty 2,485 tỷ đồng, phải trả khác 1,314 tỷ đồng.

+ **Các khoản nợ vay:** 75,848 tỷ đồng, trong đó; Vay ngắn hạn ngân hàng 71,286 tỷ đồng (MB: 43,3 tỷ, BIDV: 27,97 tỷ), nợ vay dài hạn ngân hàng BIDV: 1,808 tỷ, nợ vay Tổng công ty 0,926 tỷ đồng, Vay cá nhân 1,827 tỷ đồng.

3. Tài sản cố định:

+ Nhà điều hành, văn phòng, vật kiến trúc: 05

+ Xe máy, thiết bị là 102 thiết bị;

Nguyên giá TSCĐ cuối năm 71,503 tỷ đồng, không tăng/giảm so với đầu năm. Trong đó; Nguyên giá TSCĐ đã hết khấu hao: 26,657 tỷ đồng.

Nguyên giá TSCĐ phải trích khấu hao 44,846 tỷ đồng.

Số tiền trích khấu hao trong kỳ 4,676 tỷ đồng/ Nguyên giá phải trích khấu hao = 10,4%.

Hao mòn TSCĐ lũy kế 59,253 tỷ đồng; Giá trị TSCĐ còn lại: 12,25 tỷ đồng.

4. Tình hình quản lý sử dụng và bảo toàn vốn góp của nhà nước

Vốn chủ sở hữu: 40,10 tỷ đồng. Trong đó:

+ Vốn góp của Tổng công ty 26,392 tỷ đồng tương đương 68,52%, vốn góp của các cổ đông khác là 12,126 tỷ đồng tương đương 31,48%.

+ Quỹ đầu tư phát triển 0,434 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 1,147 tỷ đồng; Trong đó: năm trước là 0,823 tỷ đồng, năm nay 0,324 tỷ đồng.

Hệ số bảo toàn vốn (40,100 tỷ đồng/38,519 tỷ đồng) = 1,04 lần

5. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước

Trong năm tài chính 2024 Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước theo qui định.

6. Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, thực hiện nhiệm vụ được Tổng Công ty giao.

Năm 2024, đơn vị chưa hoàn thành kế hoạch sản xuất theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Các chỉ tiêu về giá trị sản xuất, nghiệm thu, thanh toán, đạt thấp. Nguyên nhân chính là:

- Giá trị sản lượng thực hiện trong năm đạt rất thấp; Khoản chi phí quản lý DN và lãi vay phải trả chiếm tỷ trọng cao, dẫn đến hiệu quả SXKD đạt rất thấp.
- Một số công trình ảnh hưởng do công tác giải phóng mặt bằng, thi công kéo dài, trượt giá vật tư nhiên liệu, nhân công tăng cao so với đơn giá hợp đồng, một số dự án phát sinh chi phí sửa chữa để bàn giao đưa vào sử dụng, bảo hành như: Vành đai 2 (HĐ 41a), KDC Hòa Phú, đường lên bán đảo Sơn Trà.
- Công tác nghiệm thu – thanh toán, quyết toán các công trình còn chậm, công tác thu hồi công nợ kết quả chưa cao nên ảnh hưởng đến vòng quay của dòng tiền.
- Công tác tìm việc mới đạt rất thấp, việc làm chuyển tiếp từ năm trước không nhiều, có đơn vị thiếu việc làm trong năm.

III. Một số giải pháp chủ yếu:

*** Về công tác thị trường việc làm:**

- Đối với việc làm đơn vị tự tìm: Xác định rõ địa bàn truyền thống về việc làm là thành phố Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam và một số tỉnh lân cận để phát huy được nguồn lực của Đơn vị.
- Chú trọng xây dựng năng lực (*tài chính, thiết bị, nhân sự, kinh nghiệm thi công*) cũng như năng lực quản lý, điều hành dự án để nâng cao uy tín, thương hiệu.

*** Về công tác quản trị, điều hành sản xuất:**

- Điều chỉnh, bổ sung quy chế quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty, qui chế quản lý các ngành phù hợp với điều lệ, qui định của Tổng Công ty, Bộ Quốc phòng và pháp luật.
- Thực hiện triệt để cơ chế khoán đối với đội, xí nghiệp sản xuất, thực hiện điều hành và quản lý sản xuất bằng phương pháp khoán - quản chi phí, gắn trách nhiệm, quyền hạn của chỉ huy đơn vị với lợi ích kinh tế.
- Tăng cường công tác quản lý chi phí sản xuất, giảm chi phí gián tiếp, hạ giá thành sản phẩm để nâng cao hiệu quả SXKD.
- Trên các công trình phải tận dụng tối đa khi có điều kiện thuận lợi (*vốn, thời tiết...*) để đẩy mạnh sản xuất, tùy vào điều kiện năng lực, từng thời điểm cụ thể xác định hạng mục, công trình trọng điểm, là đường găng để ưu tiên năng lực, tập trung thực hiện.
- Lập kế hoạch, đầu tư, tăng năng lực thiết bị, xe máy để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ. Áp dụng phần mềm quản lý vật tư, nhiên liệu, tài chính, công nợ thông suốt từ công trường, đến cơ quan, Ban giám đốc và Hội đồng quản trị.

*** Về công tác tài chính:**

- Chỉ đạo quyết liệt (phân công và gắn trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân) công tác điều chỉnh giá, nghiệm thu, quyết toán, thu hồi công nợ ở các Chủ đầu tư và các đối tác.

- Tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng có phương án bổ sung tài sản độc lập, nâng hạn mức các công trình để có đủ nguồn tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Làm việc với nhà cung cấp vật tư, nhiên liệu để nâng hạn mức nợ; giãn nợ; gia hạn thời gian trả nợ, phải xây dựng được bản hàng truyền thống đối với các vật liệu chủ yếu để có nguồn lực tài chính đảm bảo cho hoạt động sản xuất.

- Rà soát lại toàn bộ thiết bị xe máy của Đơn vị, hoàn thiện thủ tục để thanh lý các đầu xe máy thiết bị cũ, không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả để có nguồn đầu tư thiết bị mới.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Trường Sơn 532 kính trình Đại hội xem xét./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



TỜ TRÌNH

**Phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức
năm 2024 và dự kiến lợi nhuận, cổ tức năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo Đại hội tình hình cổ tức năm 2024 và dự kiến chia cổ tức năm 2024 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2024:

| | | |
|---------------------------------|---|-------------------|
| - Lợi nhuận trước thuế năm 2024 | : | 514.765.555 đồng. |
| - Lợi nhuận sau thuế năm 2024 | : | 324.152.119 đồng. |

Trong đó

| | | |
|-----------------------------------|---|-------------------|
| + Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi | : | 48.622.818 đồng. |
| + Trích quỹ đầu tư phát triển | : | 48.622.818 đồng. |
| + Lợi nhuận sau khi trích quỹ | : | 226.906.483 đồng. |

Năm 2024 lợi nhuận sau thuế sau khi trích quỹ còn lại số tiền: 226.906.483 đồng; Do hiện Công ty đang cần vốn để tập trung thi công các công trình trọng điểm theo tiến độ nên HĐQT đề xuất chưa chi trả, sau khi tiếp tục trích lập các quỹ theo qui định được Đại hội đồng CĐ thông qua sẽ gộp vào dự kiến chi trả cùng với cổ tức trong năm tiếp theo.

II. Dự kiến lợi nhuận và cổ tức năm 2025:

| | | |
|--|---|---------------------|
| 1. Dự kiến lợi nhuận trước thuế | : | 4.600.000.000 đồng. |
| 2. Dự kiến lợi nhuận sau thuế TNDN | : | 3.680.000.000 đồng. |
| 3. Dự kiến chia cổ tức năm 2025; Tỷ lệ cổ tức dự kiến: | : | 10% /Vốn điều lệ. |

(Trong đó 8% của năm 2025; 2% của năm trước)

| | | |
|----------------------------------|---|---------------------|
| Tương ứng với số tiền chi trả là | : | 3.851.880.000 đồng. |
|----------------------------------|---|---------------------|

Trên đây là báo cáo về phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2024 và dự kiến lợi nhuận, cổ tức năm 2025 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Đức Tú

TỜ TRÌNH

Quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, thư ký HĐQT Công ty năm 2024 và dự kiến mức lương, thù lao năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Trường Sơn 532 ngày 25/4/2024;

- Căn cứ kết quả SXKD và hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo Đại hội quyết toán tiền lương, thù lao năm 2024 của HĐQT, Ban Kiểm soát và thư ký HĐQT; dự kiến mức lương, thù lao năm 2025 như sau:

1. Quyết toán lương, thù lao HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2024:

a. Tiền lương của thành viên chuyên trách HĐQT, BKS

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người) : 256.396.887 đồng.
- Trưởng ban kiểm soát (chuyên trách, 1 người) : 180.132.940 đồng.
Tổng quyết toán lương : 436.529.827 đồng.

b. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT:

Các chỉ tiêu SXKD năm 2024 của Công ty chưa đạt Kế hoạch đề ra, SXKD lợi nhuận thấp nên HĐQT, Ban Kiểm soát và thư ký HĐQT đề nghị không nhận thù lao.

2. Đề xuất mức lương, thù lao năm 2025:

| TT | Nội dung | Lương (đồng) | Thù lao (đồng) | Tổng cộng (đồng) |
|----|--|--------------------|--------------------|--------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người) | 300.000.000 | 36.000.000 | 336.000.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm, 2 người) | | 72.000.000 | 72.000.000 |
| 3 | Trưởng BKS (chuyên trách, 1 người) | 216.000.000 | 24.000.000 | 240.000.000 |
| 4 | Thành viên BKS (kiêm nhiệm, 2 người) | | 24.000.000 | 24.000.000 |
| 5 | Thư ký Công ty kiêm người phụ trách quản trị Công ty (kiêm nhiệm, 1 người) | | 24.000.000 | 24.000.000 |
| | Tổng cộng | 516.000.000 | 180.000.000 | 696.000.000 |

Mức lương, thù lao trên được Công ty chi trả khi hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2025 theo Kế hoạch được ĐHCĐ thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Đức Tú

Số: 167/TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Trường Sơn 532 ngày 25/04/2024;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Trường Sơn 532,
- Để chuẩn bị cho việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã tìm hiểu các đơn vị như sau:

| TT | Tên công ty Kiểm toán | Địa chỉ liên hệ |
|----|--|---|
| 1 | Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP Hồ Chí Minh (AISC) | Số 389A Điện Biên Phủ, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. |
| 2 | Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc Tế | LK21 Khu nhà ở Bắc Hà, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam. |
| 3 | Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Bình An | Số 27 Cao Bá Quát, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, Việt Nam. |
| 4 | Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM | Số 142 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Hoà Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam. |

Đây là những đơn vị kiểm toán tư vấn độc lập uy tín và nằm trong danh sách những Công ty kiểm toán đã được UBCK thông qua. Sau khi thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, HĐQT sẽ lựa chọn một trong bốn đơn vị kiểm toán nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Đức Tú

TỜ TRÌNH

Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và Các bên có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 21/12/2020 quy định một số điều của luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Trường Sơn 532;

Căn cứ tình hình thực tế và điều kiện sản xuất kinh doanh tại Công ty.

Hội đồng quản trị xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025 nội dung vấn đề sau :

Hiện nay, Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 (Công ty) đang triển khai một số công việc liên quan đến ngành nghề kinh doanh chính thông qua việc hợp tác với Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn (là cổ đông sở hữu 68,52% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty). Căn cứ tình hình thực tế và dự kiến kế hoạch sản xuất trong thời gian tới, tổng giá trị các hợp đồng, giao dịch phát sinh giữa Công ty và Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn có thể vượt mức 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính kiểm toán 2024 của Công ty.

Để chủ động triển khai công việc cũng như duy trì tính thường xuyên, liên tục trong quá trình sản xuất kinh doanh, trên cơ sở phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025 xem xét và biểu quyết cho phép HĐQT thực hiện hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 với bên có liên quan như sau:

I. Báo cáo về giao dịch với bên có liên quan trong năm 2024.

| Đối tượng giao dịch | Mối quan hệ với Công ty | Nội dung giao dịch | Tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|----------------------------------|-------------------------|--------------------|------------------------|---------|
| Tổng công ty xây dựng Trường Sơn | Công ty mẹ | Bán hàng hóa | 125.393.443.743 VNĐ | |
| | | Mua hàng hóa | 19.480.797.866 VNĐ | |
| | | Bảo lãnh vay | 540.000.000 VNĐ | |

II. Thông qua giao dịch dự kiến với bên có liên quan trong năm 2025 đến thời điểm ĐHĐCĐ của năm 2026.

Để chủ động triển khai công việc cũng như duy trì tính thường xuyên, liên tục trong quá trình sản xuất kinh doanh, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025 xem xét và biểu quyết cho phép HĐQT thông qua vấn đề về Hợp đồng kinh tế, giao dịch bảo lãnh giữa Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 với bên có liên quan trong năm 2025 đến thời điểm ĐHĐCĐ của năm 2026 như sau:

- Đối tượng giao dịch : Tổng công ty xây dựng Trường Sơn
- Mối quan hệ với công ty: Công ty mẹ
- Nội dung giao dịch: liên quan đến các vấn đề thi công xây dựng công trình, bảo lãnh vay ngân hàng, mua bán vật tư thi công.

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT được quyết định , thông qua các điều khoản cụ thể của các hợp đồng, giao dịch này trên cơ sở đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025 xem xét, thông qua nội dung tờ trình.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Đức Tú

